Mẫu số 01 (Phụ lục III)

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN NGUYÊN LIỆU THỦY SẢN KHAI THÁC**

**A. XÁC NHẬN NGUYÊN LIỆU THỦY SẢN KHAI THÁC**

|  |  |
| --- | --- |
| Số xác nhận: XXXXX/20....../SC-AA-BB[[1]](#footnote-1) | Tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận: |
| Tên tổ chức quản lý cảng cá: | Địa chỉ: |
| Địa chỉ: | Điện thoại: ; Fax: ; Email: |
| Điện thoại: | Tổ chức, cá nhân được ủy quyền xác nhận: |
| Fax: | Địa chỉ: |
| Email: | Điện thoại: ; Fax: ; Email: |
| Thông tin tàu cá | Mô tả sản phẩm |  |
| Số đăng ký tàu | Họ và tên chủ tàu/thuyền trưởng | Chiều dài lớn nhất của tàu (m) | Inmarsat, Fax, điện thoại (nếu có) | Nghề khai [[2]](#footnote-2) | Số giấy phép khai thác | Thời hạn Giấy phép | Vùng [[3]](#footnote-3) và thời gian khai thác | Tên loài thủy sản | Ngày bốc dỡ | Tổng khối lượng nguyên liệu mua từ tàu cá (kg) | Tổng khối lượng khai thác của tàu cá (kg) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..……….., ngày …… tháng …… năm …….***Tổ chức quản lý cảng cá**(*ký tên, đóng dấu*) |

**B. MÔ TẢ NGUYÊN LIỆU**

|  |
| --- |
| Mô tả nguyên liệu đã sử dụng đề nghị chứng nhận thủy sản khai thác (lần …… )/Description of raw materials used for the Catch Certificate |
| TT No. | Tên tàu/Số đăng ký của tàu | Tên loài thủy sản | Khối lượng nguyên liệu đã sử dụng (kg) | Khối lượng sản phẩm đề nghị chứng nhận[[4]](#footnote-4) | Chữ ký và dấu của nhà máy chế biến[[5]](#footnote-5) |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **C. XÁC NHẬN NGUYÊN LIỆU**: *…………., ngày …… tháng …… năm ……*[Cơ quan quản lý Thủy sản cấp tỉnh] xác nhận khối lượng còn lại của nguyên liệu thủy sản trong Giấy xác nhận sau khi cấp Giấy chứng nhận số: …………………:1. ………………………2. ………………………3. ………………………n. ………………………**Thủ trưởng đơn vị** ……………(*ký tên, đóng dấu*) | *..……….., ngày …… tháng …… năm …….***Tổ chức, cá nhân xuất khẩu**(*ký tên, đóng dấu*) |

1. XXXXX, gồm 5 số là số thứ tự của giấy xác nhận; 20…. là năm xác nhận;

AA là mã của tỉnh theo Phụ lục IV; BB là viết tắt 02 chữ đầu tên cảng cá. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghề khai thác thủy sản theo mã tại Phụ lục V. [↑](#footnote-ref-2)
3. Vùng khai thác thủy sản theo mã tại Phụ lục VI. [↑](#footnote-ref-3)
4. Khối lượng nguyên liệu đã sơ chế (đánh vảy, cắt vây, đầu, bỏ nội tạng…) không bao gồm phụ gia. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nếu nhà máy chế biến không phải tổ chức cá nhân xuất khẩu. [↑](#footnote-ref-5)